

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2021/HS-ST
Ngày 07/05/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Cường.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Anh Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Bá Võ

Ông Nguyễn Văn Lý

Ông Ngô Xuân Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Viết Ngọc, Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Vân Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 07/05/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2021/TLST-HS ngày 13/4/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2021/QĐXXST-HS ngày 23/4/2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vi Văn Th;** Giới tính: nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 03/02/1994, tại huyện T, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: bản X, xã X, huyện T, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Th; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Họ và tên cha: Vi Văn H, sinh năm 1972; Họ và tên mẹ: Chương Thị M; Sinh năm 1979; Có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Lương Thị M; Sinh năm 1995. Con: 02 người, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/11/2020. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Đặng Thị Hương Lan – VPLS Đặng

Hương Lan, Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Kha Văn T**; Giới tính: nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 25/3/1994, tại huyện T, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: bản X, xã X, huyện T, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Th; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Họ và tên cha: Kha Văn Đ, sinh năm 1968; Họ và tên mẹ: Lô Thị H; Sinh năm 1969; Có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: chưa.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/11/2020. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Luật sư Nguyễn Tiến Hùng – Văn phòng luật sư ABC, Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Văn Nh. Sinh năm: 1965.

Địa chỉ: Xóm 7, xã K, huyện A, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 19 giờ 15 phút ngày 28/11/2020, tại đường Quốc lộ 7A, thuộc xóm 7, xã Khai Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An, tổ công tác Công an huyện Diễn Châu phát hiện, bắt quả tang Vi Văn Th, sinh năm 1994 và Kha Văn T, sinh năm 1994 đều trú tại bản X, xã X, huyện T, tỉnh Nghệ An về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Thu giữ phía sau túi quần bên phải Vi Văn Th đang mặc 01 gói ni lông màu đen bên trong có 05 gói ni lông màu trắng có đặc điểm giống nhau đều chứa các cục chất bột màu trắng có tổng khối lượng 179,5 gam (nghi ma túy Heroine).

Quá trình điều tra hành vi phạm tội của Vi Văn Th và Kha Văn T thể hiện như sau:

Vào ngày 25/11/2020, có một người phụ nữ không quen biết gọi điện cho Vi Văn Th hỏi mua ma túy thì Th đồng ý. Khoảng 08 giờ, ngày 27/11/2020 người phụ nữ nói trên tiếp tục gọi điện và hẹn gặp Th tại dốc Dừa, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An. Khoảng 10 giờ cùng ngày, Th đi xe khách từ huyện T đến điểm hẹn gặp người phụ nữ, người này đã đặt mua 10 gói hồng và 01 bánh Heroine, đồng thời đưa cho Th 97.000.000đ (chín mươi bảy triệu đồng) đặt

cọc. Sau khi nhận tiền, Th đi xe khách về nhà và gọi điện cho Kha Văn T rủ T cùng đi mua ma túy. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, Vi Văn Th và Kha Văn T bắt xe ôm đến xã Lượng Minh, huyện T, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy. Khi đến nơi, do trời đã tối nên Th và T ngủ nhờ ở nhà dân. Khoảng 8 giờ, ngày 28/11/2020, Vi Văn Th đi đến khu vực đồi thuộc bản Đũa, xã Lượng Minh, huyện T, Nghệ An gặp một người đàn ông bán ma túy, người này cho biết giá 01 cây Heroine là 18.000.000đ (mười tám triệu đồng). Th đưa cho người đàn ông này 90.000.000đ (chín mươi triệu đồng) mua 05 cây Heroine, người này nhận tiền và đi bộ vào sâu trong rừng. Lúc này, Th gọi điện thoại cho T và bảo T lên đồi thuộc khu vực bản Đũa, xã Lượng Minh, huyện T. Khoảng 1 tiếng sau, người đàn ông bán ma túy quay lại và đưa cho Th 01 túi ni lông màu đen, bên trong có 05 gói ni lông màu trắng chứa Heroine, Th đưa cho T cầm, rồi đi bộ xuống đồi. Sau đó, Th liên lạc với người phụ nữ mua ma túy và cùng T bắt xe đi xuống ngã tư Khai Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An để bán ma túy. Khoảng 19 giờ, ngày 28/11/2020, Th và T đến điểm hẹn, T đưa ma túy cho Th giữ, khi đang đứng chờ người phụ nữ để giao ma túy thì bị Công an huyện Diễn Châu phát hiện và bắt quả tang.

Kết quả giám định theo Kết luận số 1531/KL-PC09 (Đ2 – MT) ngày 04/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An: “*Các mẫu cục chất bột màu trắng (Ký hiệu M1, M2, M3, M4 và M5) thu giữ của Vi Văn Th và Kha Văn T gửi tới giám định đều là ma túy (Heroine). Số các cục chất bột màu trắng (05 gói) thu giữ của Vi Văn Th và Kha Văn T có tổng khối lượng là 179,5g (một trăm bảy mươi chín năm gam).*”

Ngoài số ma túy thu giữ, Cơ quan Công an còn thu giữ của Kha Văn T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ màu xanh đen, đã qua sử dụng; thu giữ của Vi Văn Th 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu xanh đen, đã qua sử dụng.

Cáo trạng số 73/CT-VKS-P1 ngày 07/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo Vi Văn Th và Kha Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên cáo trạng và phát biểu quan điểm: kết quả điều tra và thẩm tra tại phiên tòa có đủ căn cứ kết luận việc truy tố các bị cáo Vi Văn Th và Kha Văn T về tội mua bán trái

phép chất ma túy là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điều 17, 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vi Văn Th 20 năm tù; áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 54, Điều 17, 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Kha Văn T 17 đến 18 năm tù. Do các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo; đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 07 triệu đồng thu lợi bất chính của bị cáo Vi Văn Th; đề nghị xử lý vật chứng của vụ án theo quy định pháp luật.

Tranh luận bào chữa, bị cáo Vi Văn Th và bị cáo Kha Văn T đều thừa nhận hành vi phạm tội, chỉ đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bào chữa cho các bị cáo, người bào chữa không tranh luận về tội danh và định khung truy tố đối với các bị cáo. Đối với bị cáo Vi Văn Th đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải theo điểm s, khoản 1, Điều 51 BLHS, ngoài ra đề nghị xem xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, phạm tội lần đầu để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đối với bị cáo Kha Văn T, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị cáo bị mù một mắt nên đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, p khoản 1, Điều 51 BLHS.

Nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội, đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; người bào chữa, các bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo và kết quả tranh tụng tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau:

[2.1] Do muốn kiếm tiền bất chính, ngày 27/11/2020, Vi Văn Th đã nhận lời với một người phụ nữ và nhận số tiền 97.000.000 đồng để tìm mua ma túy

bán cho người phụ nữ đó. Sau khi nhận tiền Th đã gọi điện rủ Kha Văn T đi tìm mua ma túy để bán và được T đồng ý. Ngày 28/11/2020, Vi Văn Th và Kha Văn T đến xã Lượng Minh, huyện T, Nghệ An mua của một người đàn ông không quen biết 5 cây Heroine có khối lượng 179,5 gam Heroine với giá 90.000.000đ (chín mươi triệu đồng). Cùng ngày Th và T đưa ma túy đến đường Quốc lộ 7A, thuộc xóm 7, xã Khai Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An để bán thì bị Công an huyện Diễn Châu phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi của các bị cáo mua ma túy để bán lại cho người khác nhằm thu lợi bất chính là hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bị pháp luật nghiêm cấm. Tổng khối lượng ma túy bị cáo mua bán là 179,5 gam ma túy (Heroine) nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất hành vi phạm tội, vai trò từng bị cáo trong vụ án; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

[3.1] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác và tệ nạn xã hội, làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự xã hội. Các bị cáo Vi Văn Th và Kha Văn T có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi mua bán ma túy để bán kiếm lời, gieo rắc tệ nạn ma túy trong cộng đồng. Cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm minh nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Bị cáo Vi Văn Th là người trực tiếp liên hệ, nhận, giao tiền, giao dịch để mua, bán ma túy, bị cáo phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án. Bị cáo Kha Văn T là đồng phạm giúp sức trong việc thực hiện hành vi phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ: sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; đối với bị cáo Kha Văn T là người khuyết tật (bị hỏng một mắt từ nhỏ) vì vậy, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo; các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Từ những nhận định trên, cần xử phạt bị cáo Vi Văn Th với mức án đầu khung hình phạt; đối với bị cáo Kha Văn T, tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức, vai trò thứ yếu, cần xem xét giảm nhẹ, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất

của khung hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ nghiêm.

[4] Trong vụ án này có người đàn ông bán ma túy và người phụ nữ mua ma túy của Vi Văn Th, do Th không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để xác minh, điều tra làm rõ.

[5] Về vật chứng vụ án: Ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. 02 điện thoại thu giữ của các bị cáo Vi Văn Th và Kha Văn T là phương tiện các bị cáo dùng để liên lạc bàn bạc mua bán ma túy, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 7.000.000 đồng, Vi Văn Th thu lợi bất chính trong việc mua bán ma túy cần tịch thu (truy thu) sung ngân sách Nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6] Về án phí: Buộc các bị cáo Vi Văn Th và Kha Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố các bị cáo Vi Văn Th và Kha Văn T phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vi Văn Th 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 28/11/2020.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 2, Điều 54, Điều 17, 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Kha Văn T 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 28/11/2020.

[2] Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 174,5 gam Heroin là vật chứng ma túy của vụ án còn lại sau khi giám định.

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ màu xanh đen, đã qua sử dụng thu giữ của Kha Văn T. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu xanh đen, đã qua sử dụng thu giữ của Vi Văn Th.

Đặc điểm các vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/4/2021,

giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

Tịch thu (truy thu) sung ngân sách Nhà nước đối với bị cáo Vi Văn Th số tiền 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng) là số tiền bị cáo thu lợi bất chính từ việc mua bán ma túy.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Vi Văn Th, Kha Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo được quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An
- Cục T.H.A dân sự tỉnh Nghệ An;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu HSVA. THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Cường